

23. KINH TỆ-TÚC (*Pāyāsi Sutta*)¹

406. Như vậy tôi nghe.

Một thời, Tôn giả Kumāra Kassapa (Cư-ma-la Ca-diếp) đang du hành trong nước Kosala (Câu-tát-la) cùng với đại chúng Tỷ-kheo khoảng năm trăm vị, đi đến một đô thị của Kosala tên là Setavyā (Tư-ba-ê). Rồi Tôn giả Kumāra Kassapa trú về phía Bắc thành này, trong rừng Simsapā (Thi-xá-bà). Lúc bấy giờ, Hoàng tử Pāyāsi (Tệ-túc) cư trú tại Setavyā, một chỗ dân cư đông đúc, cây cỏ, ao nước, lúa gạo phì nhiêu, một vương địa do Vua Pasenadi (Ba-tư-nặc) nước Kosala cấp, một ân tứ của vua, một tịnh ấp.

407. Lúc bấy giờ, Hoàng tử Pāyāsi khởi lên ác, tà kiến như sau: “Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo.” Các Bà-la-môn và gia chủ ở Setavyā được nghe: “Sa-môn Kumāra Kassapa, đệ tử Sa-môn Gotama, đang du hành trong nước Kosala cùng với đại chúng Tỷ-kheo khoảng năm trăm vị, đã đến Setavyā, trú về phía Bắc thành này, trong rừng Simsapā.” Tiếng đồn tốt đẹp sau đây về Tôn giả Kumāra Kassapa được khởi lên: “Tôn giả là bậc học rộng, tài cao, diệu trí, đa văn, lời nói thấu tâm, biện tài thiện xảo, bậc Trưởng lão và bậc A-la-hán. Lành thay nếu được yết kiến một vị A-la-hán như vậy!” Rồi các vị Bà-la-môn và gia chủ ở Setavyā, từng đoàn, từng chúng, từng nhóm, đi về hướng Bắc, đến tại rừng Simsapā.

408. Lúc bấy giờ, Hoàng tử Pāyāsi đi lên lầu thượng để nghỉ trưa. Hoàng tử Pāyāsi thấy các Bà-la-môn và gia chủ ở Setavyā đi ra khỏi thành Setavyā, từng đoàn, từng chúng, từng nhóm đi về hướng Bắc, đến tại rừng Simsapā. Thấy vậy, Hoàng tử cho gọi quan hộ thành và hỏi:

– Nay khanh, vì sao các Bà-la-môn và gia chủ ở Setavyā đi ra khỏi thành Setavyā, từng đoàn, từng chúng, từng nhóm, đi về hướng Bắc, đến tại rừng Simsapā như vậy?

– Thưa Ngài, có Sa-môn Kumāra Kassapa, đệ tử Sa-môn Gotama, đang du hành trong nước Kosala cùng với đại chúng Tỷ-kheo khoảng năm trăm vị, đã đến Setavyā, trú về phía Bắc thành này, trong rừng Simsapā. Tiếng đồn tốt đẹp sau đây về Tôn giả Kumāra Kassapa được khởi lên: “Tôn giả là bậc học rộng,

¹ Xem J. I. 380; Miln. 195. Kinh tương đương trong bộ Trường A-hàm kinh là Tệ-túc kinh 弊宿經 (T.01. 0001.07. 0042b24). Tham chiếu: Tỷ-tứ kinh 蜚肆經 (T.01. 0026.71. 0525a10); Đại Chánh Cú Vương kinh 大正句王經 (T.01. 0045. 0831a06).

tài cao, diệu trí, đa văn, lời nói thấu tâm, biện tài thiện xảo, bậc Trưởng lão và bậc A-la-hán.” Các vị ấy đi đến yết kiến Tôn giả Kumāra Kassapa.

– Này khanh, hãy đi đến các Bà-la-môn và gia chủ ấy và nói với họ như sau: “Hoàng tử Pāyāsi nói các Hiền giả hãy đợi. Hoàng tử Pāyāsi cũng sẽ đến yết kiến Sa-môn Kumāra Kassapa.” Trước kia, Sa-môn Kumāra Kassapa cảm hóa các Bà-la-môn và gia chủ ở Setavyā ngu muội và kém khả năng theo quan điểm: “Có đời sau, có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác có quả báo.” Này khanh, sự thật không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo.

– Xin vâng, thưa Ngài.

Vị quan hộ thành vâng lời Hoàng tử Pāyāsi, đi đến các Bà-la-môn và gia chủ ở Setavyā và nói:

– Chư Hiền giả hãy chờ đợi, Hoàng tử Pāyāsi sẽ đến yết kiến Sa-môn Kumāra Kassapa.

409. Rồi Hoàng tử Pāyāsi được các Bà-la-môn và gia chủ ở Setavyā hộ tống cùng đi đến rừng Simsapā, chỗ trú của Tôn giả Kumāra Kassapa. Sau khi đến, Hoàng tử bèn nói lời thân ái, chào đón, chúc tụng rồi ngồi xuống một bên. Các Bà-la-môn và gia chủ ở Setavyā, có người đánh lễ Tôn giả Kumāra Kassapa rồi ngồi xuống một bên; có người nói lời thân ái, chào đón chúc tụng Tôn giả Kumāra Kassapa rồi ngồi xuống một bên; có người chấp tay vái chào Tôn giả Kumāra Kassapa rồi ngồi xuống một bên; có người xưng tên họ rồi ngồi xuống một bên; có người yên lặng ngồi xuống một bên.

410. Sau khi ngồi xuống một bên, Hoàng tử Pāyāsi thưa với Tôn giả Kumāra Kassapa:

– Tôn giả Kassapa, tôi có chủ thuyết và tri kiến như sau: “Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo.”

– Này Hoàng tử, tôi không thấy, không nghe quan điểm như vậy, tri kiến như vậy. Sao Hoàng tử lại nói: “Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo”?

411. Thưa Hoàng tử, tôi sẽ hỏi Hoàng tử một vài câu hỏi, Hoàng tử thấy sao hợp lý thì trả lời như vậy. Hoàng tử nghĩ thế nào, mặt trời và mặt trăng này, chúng thuộc thế giới này hay thế giới khác? Chúng thuộc chư thiên hay loài người?

– Tôn giả Kassapa, mặt trời và mặt trăng thuộc thế giới khác, không phải thế giới này, chúng thuộc chư thiên, không thuộc loài người.

– Này Hoàng tử, sự kiện là như vậy, cần phải chấp nhận rằng: “Có đời sau, có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác có quả báo.”

412. – Dầu Tôn giả Kassapa có nói như vậy, ở đây tôi vẫn chấp nhận: “Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo.”

– Nay Hoàng tử, sự kiện gì để chứng minh rằng: “Không có đời sau, không có các loài hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo”?

– Tôn giả Kassapa, vâng, có sự kiện để chứng minh rằng: “Không có đời sau, không có các loài hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo.”

– Nay Hoàng tử, như thế nào?

– Tôn giả Kassapa, tôi có những người bạn tri kỷ, thân tộc cùng một huyết thống. Những người này sát sanh, lấy của không cho, tà dâm, nói láo, nói hai lưỡi, nói lời độc ác, nói lời phù phiếm, tham dục, sân hận và tà kiến. Những người này, sau một thời gian, bị trọng bệnh, bị đau khổ, bị chứng tật. Khi tôi biết những vị ấy không thể khỏi những bệnh ấy được, tôi liền đi đến họ và nói: “Này các Hiền giả, một số Sa-môn, Bà-la-môn có những quan điểm như sau, có những tri kiến như sau: ‘Những ai sát sanh, lấy của không cho, tà dâm, nói láo, nói lời hai lưỡi, nói lời độc ác, nói lời phù phiếm, tham dục, sân hận và tà kiến, những người này sau khi thân hoại mạng chung bị sanh vào khổ xứ, ác thú, đọa xứ, địa ngục.’ Nay các Hiền giả sát sanh, lấy của không cho, tà dâm, nói láo, nói lời hai lưỡi, nói lời độc ác, nói lời phù phiếm, tham dục, sân hận và tà kiến. Nếu lời nói những vị Sa-môn Bà-la-môn ấy chính xác, thời các Hiền giả sau khi thân hoại mạng chung sẽ sanh vào khổ xứ, ác thú, đọa xứ, địa ngục. Nếu các Hiền giả sau khi thân hoại mạng chung phải sanh vào khổ xứ, ác thú, đọa xứ, địa ngục, thời quý vị hãy đến ta và cho ta biết: ‘Có đời sau, có các loài hóa sanh, hành vi thiện ác có quả báo.’ Các Hiền giả là các thiện hữu thành tâm của ta, những gì các Hiền giả thấy, thời sẽ là như vậy, như chính ta được thấy.” Các vị này bằng lòng làm như vậy và nói: “Tâu vâng”, nhưng không có ai đến nói cho tôi biết, cũng không cho gửi sứ giả đến. Nay Tôn giả Kassapa, sự kiện là như vậy nên tôi có tri kiến: “Không có đời sau, không có các loài hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo.”

413. – Nay Hoàng tử, nay tôi sẽ hỏi Hoàng tử, Hoàng tử thấy sao hợp lý thì trả lời như vậy. Hoàng tử nghĩ thế nào. Ở đời, có những người bắt được một người ăn trộm phạm tội và đem đến cho Ngài: “Thưa Hoàng tử, đây là người ăn trộm phạm tội. Hãy trừng phạt hấn ta như Ngài muốn!” Hoàng tử trả lời những người ấy: “Hãy trói người này thật chặt, dùng dây thật chắc trói hai tay ra đằng sau, cạo trọc đầu hấn ta, cho đánh trống lớn tiếng và dẫn hấn ta đi từ đường này đến đường khác, giao lộ này sang giao lộ khác, xong đưa ra khỏi cổng thành hướng Nam mà chặt đầu tại pháp trường hướng Nam!” Những người ấy vâng lời, trói người ăn trộm thật chặt, dùng dây thật chắc trói hai tay ra đằng sau, cạo trọc đầu hấn ta, cho đánh trống lớn tiếng và dẫn hấn ta đi từ đường này đến đường khác, giao lộ này sang giao lộ khác, xong đưa hấn ta ra khỏi cổng thành hướng Nam và tại pháp trường hướng Nam, bắt hấn ta ngồi xuống. Nay người ăn trộm ấy có thể xin người đem chém mình: “Thưa quý vị, quý vị cho phép tôi được đi thăm thân bằng quyến thuộc ở tại làng này, hay xã này!” Hay những người ấy chặt ngay đầu người ăn trộm cầu xin như vậy?

– Tôn giả Kassapa, người ăn trộm ấy không được những người đem chém mình cho phép: “Thưa quý vị, quý vị cho phép tôi được đi thăm thân bằng quyến thuộc ở tại làng này, hay xã này!” Những người ấy chặt ngay đầu người ăn trộm cầu xin như vậy.

– Nay Hoàng tử, người ăn trộm thuộc loài người, không được phép người xử trảm mình cũng là loài người: “Thưa quý vị cho phép tôi được đi thăm thân bằng quyến thuộc ở làng này, hay ở xã này”, thời làm sao những người thân bằng quyến thuộc của Ngài, đã sát sanh, lấy của không cho, tà dâm, nói láo, nói hai lưỡi, nói lời độc ác, nói lời phù phiếm, tham dục, sân hận và tà kiến, sau khi thân hoại mạng chung bị sanh vào khổ xứ, ác thú, đọa xứ, địa ngục, lại được những người coi giữ địa ngục cho phép: “Thưa quý vị coi giữ địa ngục, quý vị hãy cho phép tôi về tái sinh với Hoàng tử Pāyāsi: ‘Có đời sau, có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác có quả báo.’”

Nay Hoàng tử, sự kiện là như vậy, cần phải chấp nhận rằng: “Có đời sau, có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác có quả báo.”

414. – Dầu Tôn giả Kassapa có nói như vậy, ở đây tôi vẫn chấp nhận: “Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo.”

– Nay Hoàng tử, có sự kiện gì để chứng minh rằng: “Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo”?

– Tôn giả Kassapa, vâng, có sự kiện để chứng minh rằng: “Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo.”

– Nay Hoàng tử, như thế nào?

– Tôn giả Kassapa, tôi có những thân bằng quyến thuộc gìn giữ không sát sanh, không lấy của không cho, không tà dâm, không nói láo, không nói hai lưỡi, không nói lời độc ác, không nói lời phù phiếm, không tham dục, không sân hận và không tà kiến. Những người này, sau một thời gian, bị trọng bệnh, bị đau khổ, bị chứng tật. Khi tôi biết những vị ấy không thể khỏi những bệnh ấy được, tôi liền đi đến họ và nói: “Một số Sa-môn, Bà-la-môn có những quan điểm, những tri kiến như sau: ‘Những ai gìn giữ không sát sanh, không lấy của không cho, không nói láo, không nói hai lưỡi, không nói lời độc ác, không nói lời phù phiếm, không tham dục, không sân hận và không tà kiến, những người ấy khi thân hoại mạng chung, sẽ sanh vào thiện thú, thiên giới, cõi đời này.’” Chư Hiền giả gìn giữ không sát sanh, không lấy của không cho, không tà dâm, không nói láo, không nói hai lưỡi, không nói lời độc ác, không nói lời phù phiếm, không tham dục, không sân hận và không tà kiến. Nếu lời nói của những Sa-môn, Bà-la-môn ấy chính xác, thời các Hiền giả sau khi thân hoại mạng chung được sanh vào thiện thú, thiên giới, cõi đời này. Nếu các Hiền giả, sau khi thân hoại mạng chung được sanh vào thiện thú, thiên giới, cõi đời này, thời quý vị hãy đến ta và cho ta biết: ‘Có đời sau, có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác có quả báo.’ Các Hiền giả là thiện hữu thành tâm của ta, những gì các Hiền giả thấy thời sẽ là như vậy, như chính ta được thấy.” Các vị này bằng lòng

làm như vậy và nói: “Tâu vâng”, nhưng không có ai đến nói cho tôi biết, cũng không cho gửi các sứ giả đến. Tôn giả Kassapa, sự kiện là như vậy, nên tôi có tri kiến: “Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo.”

415. – Nay Hoàng tử, tôi sẽ cho Hoàng tử một ví dụ. Ở đời, một số người có trí nhờ ví dụ mà hiểu được nghĩa lời nói. Nay Hoàng tử, ví như có người té rơi vào hầm phân. Ngài nói với các người khác: “Hãy kéo người này ra khỏi hầm phân!” Những người ấy vâng theo, nói: “Tâu vâng” và kéo người kia ra khỏi hầm phân ấy. Ngài nói với những người ấy: “Hãy lấy que tre gạt phân ra khỏi thân của người kia!” Những người này vâng theo, nói: “Tâu vâng” và lấy que tre gạt phân ra khỏi thân người kia. Rồi Ngài bảo các người ấy: “Hãy cho thoa bóp ba lần thân người kia bằng bùn non màu vàng.” Và những người ấy cho thoa bóp ba lần thân người kia bằng bùn non thơm màu vàng. Rồi Ngài bảo các người ấy: “Hãy lấy dầu thoa và tắm cho người kia ba lần và dùng bột mịn cunṇa thoa cho nó!” Và những người ấy lấy dầu thoa và tắm cho người kia ba lần và dùng bột mịn cunṇa thoa cho nó. Rồi Ngài bảo các người ấy: “Hãy sửa soạn râu tóc cho người kia!” Và những người ấy sửa soạn râu tóc cho kia. Rồi Ngài bảo các người ấy: “Hãy lấy vòng hoa quý, dầu thơm quý và vải quý trang điểm cho người kia!” Và những người ấy trang điểm vòng hoa quý, dầu thơm quý và vải quý cho người kia. Rồi Ngài bảo các người ấy: “Hãy đưa người kia đến tòa lầu đài và cho hưởng năm món dục lạc!” Và những người ấy đưa người kia đến tòa lầu đài và cho hưởng năm món dục lạc. Hoàng tử nghĩ thế nào, người kia khéo tắm như vậy, khéo thoa dầu, khéo sửa soạn râu tóc, khéo trang điểm với vòng hoa và vải trắng, được đưa đến lầu đài và cho hưởng năm món dục lạc sung túc, thỏa mãn như vậy, thử hỏi người kia có chịu đắm đuối vào hầm phân ấy nữa không?

– Thừa không, Tôn giả Kassapa.

– Vì sao không?

– Tôn giả Kassapa, hầm phân là bất tịnh và được xem là bất tịnh, xú uế và được xem là xú uế, ghê tởm và được xem là ghê tởm, yếm ố và được xem là yếm ố.

– Nay Hoàng tử, cũng như vậy, đối với chư thiên thì loài người bất tịnh và được xem là bất tịnh, xú uế và được xem là xú uế, ghê tởm và được xem là ghê tởm, yếm ố và được xem là yếm ố. Nay Hoàng tử, mùi hôi của loài người khiến chư thiên ghê tởm xa đến một trăm do-tuần. Làm sao những người thân bằng quyến thuộc của Ngài, gìn giữ không sát sanh, không lấy của không cho, không tà dâm, không nói láo, không nói hai lưỡi, không nói lời độc ác, không nói lời phù phiếm, không tham dục, không sân hận và không tà kiến, sau khi thân hoại mạng chung được sanh lên thiện thú, thiên giới, cõi đời này, những người ấy có thể về tin lại cho Hoàng tử: “Có đời sau, có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác có quả báo.” Nay Hoàng tử, sự kiện là như vậy, nên: “Có đời sau, có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác có quả báo.”

416. – Dầu Tôn giả Kassapa có nói như vậy, ở đây tôi vẫn chấp nhận: “Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo.”

– Hoàng tử, có sự kiện gì?

– Tôn giả Kassapa, vâng, có sự kiện...

– Hoàng tử, như thế nào?

– Tôn giả Kassapa, tôi có những người thân bằng quyến thuộc gìn giữ không sát sanh, không lấy của không cho, không tà dâm, không nói láo, không nói hai lưỡi, không nói lời độc ác, không nói lời phù phiếm, không tham dục, không sân hận và không tà kiến. Những người này, sau một thời gian, bị trọng bệnh, bị đau khổ, bị chứng tật. Khi tôi biết những vị ấy không thể khỏi những bệnh ấy được, tôi liền đi đến họ và nói: “Một số Sa-môn, Bà-la-môn có những quan điểm như sau, có những tri kiến như sau: ‘Những ai gìn giữ không sát sanh, không lấy của không cho, không tà dâm, không nói láo, không nói hai lưỡi, không nói lời độc ác, không nói lời phù phiếm, không tham dục, không sân hận và không tà kiến, những người ấy khi thân hoại mạng chung, sẽ sanh vào thiện thú, thiên giới, cõi đời này.’” Chư Hiền giả gìn giữ không sát sanh, không lấy của không cho, không tà dâm, không nói láo, không nói hai lưỡi, không nói lời độc ác, không nói lời phù phiếm, không tham dục, không sân hận và không tà kiến. Nếu lời nói của những vị Sa-môn, Bà-la-môn này chính xác, thời các Hiền giả sau khi thân hoại mạng chung được sanh vào thiện thú, thiên giới, cõi đời này, thời quý vị hãy đến ta và cho ta biết: ‘Có đời sau, có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác có quả báo.’” Các Hiền giả là thiện hữu thành tâm của ta, những gì các Hiền giả thấy sẽ là như vậy, như chính ta được thấy.” Các vị này bằng lòng làm như vậy và nói: “Tâu vâng”, nhưng không có ai đến nói cho tôi biết, cũng không cho gửi các sứ giả đến. Nay Tôn giả Kassapa, sự kiện là như vậy, nên tôi có tri kiến: “Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo.”

417. – Nay Hoàng tử, tôi sẽ hỏi Ngài. Ngài thấy sao hợp lý thì trả lời như vậy. Nay Hoàng tử, tuổi loài người một trăm năm bằng một ngày một đêm của chư thiên ở cõi Tam Thập Tam. Ba mươi đêm như vậy là một tháng, mười hai tháng như vậy là một năm, một ngàn năm ở thiên giới như vậy là tuổi thọ của chư thiên ở cõi Tam Thập Tam. Những thân bằng quyến thuộc của Hoàng tử như vậy gìn giữ không sát sanh, không lấy của không cho, không tà dâm, không nói dối, không uống rượu men rượu nấu. Các vị này sau khi thân hoại mạng chung sẽ sanh lên thiện thú, thiên giới, cõi đời này và làm thiện hữu với chư thiên ở cõi Tam Thập Tam. Nếu những vị này suy nghĩ: “Chúng ta hãy thọ hưởng năm món dục lạc sung túc, thỏa mãn hai hay ba ngày đêm ở thiên giới, rồi sau sẽ đến Hoàng tử Pāyāsi và tin cho biết: ‘Có đời sau, có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác có quả báo.’” Và những vị ấy có đến Ngài và tin cho biết: “Có đời sau, có loại hóa sanh, hành vi thiện ác có quả báo” không?

– Thừa không, Tôn giả Kassapa. Tôn giả Kassapa, vì chúng tôi sẽ chết lâu rồi. Nhưng ai cho Tôn giả Kassapa biết: “Có chư thiên ở cõi Tam Thập Tam, hay chư thiên ở cõi Tam Thập Tam tuổi thọ là như vậy”? Tôn giả Kassapa, chúng tôi không tin rằng: “Có chư thiên ở cõi Tam Thập Tam, hay chư thiên ở cõi Tam Thập Tam tuổi thọ là như vậy.”

418. – Nay Hoàng tử, như có người sanh ra đã mù, không thấy được các sắc đen hay sắc trắng, không thấy được các sắc xanh hay sắc vàng, các sắc đỏ hay đỏ thẫm, không thấy được các vật tế nhị hay thô cứng, không thấy được các sao hay mặt trăng, mặt trời. Người ấy nói: “Không có các sắc đen hay trắng, không có người thấy các sắc đen hay trắng; không có sắc xanh, không có người thấy sắc xanh; không có sắc vàng, không có người thấy sắc vàng; không có sắc đỏ, không có người thấy sắc đỏ; không có sắc đỏ thẫm, không có người thấy sắc đỏ thẫm; không có các vật tế nhị hay thô cứng, không có người thấy các vật tế nhị hay thô cứng; không có các vì sao, không có người thấy các vì sao; không có mặt trăng, mặt trời, không có người thấy mặt trăng, mặt trời. Tôi không biết vật này, tôi không thấy vật này, do vậy vật này không có.” Nay Hoàng tử, nói như vậy có phải nói một cách hợp lý không?

– Thừa không, Tôn giả Kassapa. Có các sắc đen hay trắng, có người thấy các sắc đen hay trắng; có sắc xanh, có người thấy sắc xanh; có sắc vàng, có người thấy sắc vàng; có sắc đỏ, có người thấy sắc đỏ; có sắc nâu, có người thấy sắc nâu; có các vật tế nhị hay thô cứng, có người thấy các vật tế nhị hay thô cứng; có các vì sao, có người thấy các vì sao; có mặt trăng, mặt trời, có người thấy mặt trăng, mặt trời. “Tôi không biết vật này, tôi không thấy vật này, do vậy vật này không có.” Tôn giả Kassapa, ai nói như vậy là nói không hợp lý.

– Cũng vậy, nay Hoàng tử, Ngài nói cũng giống người sinh ra đã mù khi Ngài nói với tôi: “Ai bảo Tôn giả Kassapa biết rằng: ‘Có chư thiên ở cõi Tam Thập Tam, hay chư thiên ở cõi Tam Thập Tam tuổi thọ là như vậy’”, chúng tôi không tin rằng: “Có chư thiên ở cõi Tam Thập Tam, hay chư thiên ở cõi Tam Thập Tam tuổi thọ là như vậy.”

Nay Hoàng tử, đời sau, không như Ngài nghĩ, có thể thấy bằng con mắt thịt. Nay Hoàng tử, có những Sa-môn, Bà-la-môn sống những chỗ hẻo lánh trong rừng, ít có tiếng ồn, ít có tiếng động. Tại những chỗ ấy, các vị này sống không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần, làm cho Thiên nhân trong sạch. Rồi với Thiên nhân thanh tịnh thắng xa loài người, các vị ấy thấy đời này, đời sau, và thấy các loại hóa sanh. Nay Hoàng tử, đời sau, phải được thấy như vậy, không phải như Ngài nghĩ, với con mắt thịt. Nay Hoàng tử, sự kiện là như vậy nên tôi có tri kiến: “Có đời sau, có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác có quả báo.”

419. – Dầu Tôn giả Kassapa có nói như vậy, ở đây tôi vẫn chấp nhận: “Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo.”

– Hoàng tử, có sự kiện gì khác?

– Tôn giả Kassapa, vâng, có sự kiện...

– Hoàng tử, như thế nào?

– Tôn giả Kassapa, ở đây, tôi thấy có những Sa-môn, Bà-la-môn giữ giới, có thiện tánh, ham sống, ngại chết, ham sướng, ngại khổ. Tôn giả Kassapa, rồi tôi nghĩ: “Nếu những Sa-môn, Bà-la-môn giữ giới, có thiện tánh này được biết: ‘Sau khi chúng ta chết rồi, đời chúng ta sẽ được tốt đẹp hơn’ thì những Sa-môn, Bà-la-môn giữ giới, có thiện tánh ấy, có thể uống thuốc độc, hoặc lấy kiếm đâm, hoặc tự giết mình bằng cách treo cổ hay tự lao mình xuống hố sâu.” Nhưng vì những Sa-môn, Bà-la-môn giữ giới, có thiện tánh ấy không được biết: “Sau khi chúng ta chết rồi, đời chúng ta sẽ được tốt đẹp hơn”, do vậy, các Sa-môn, Bà-la-môn giữ giới, có thiện tánh, ham sống, ngại chết, ham sướng, ngại khổ ấy không tự tử. Tôn giả Kassapa, sự kiện là như vậy, nên tôi chấp nhận: “Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo.”

420. – Nay Hoàng tử, tôi sẽ cho Hoàng tử một ví dụ. Ở đời, một số người có trí nhờ ví dụ mà hiểu được nghĩa lời nói. Nay Hoàng tử, ngày xưa có một người Bà-la-môn có hai người vợ. Từ một người vợ, ông ta có đứa con trai, mười hoặc mười hai tuổi; còn người vợ kia đang mang thai, sắp đến kỳ sinh nở. Rồi người Bà-la-môn ấy mệnh chung. Đứa con trai ấy nói với tiểu mẫu kia: “Này tiểu mẫu, phàm có tài sản gì, hoặc lúa, hoặc bạc, hoặc vàng, tất cả đều là của tôi. Tiểu mẫu nay không được hưởng gì hết. Tiểu mẫu hãy giao cho tôi gia tài của cha tôi.” Khi nghe nói vậy, Bà-la-môn nữ kia nói với đứa con trai ấy: “Tiểu tử hãy chờ ta sanh con. Nếu ta sanh con trai, thì một phần gia tài thuộc về nó; nếu ta sanh con gái, thì nó sẽ hầu hạ con.”

Lần thứ hai, đứa con trai ấy nói với tiểu mẫu kia: “Này tiểu mẫu, phàm có tài sản gì, hoặc lúa, hoặc bạc, hoặc vàng, tất cả đều là của tôi. Tiểu mẫu nay không được hưởng gì hết. Tiểu mẫu hãy giao cho tôi gia tài của cha tôi.” Lần thứ hai, Bà-la-môn nữ kia nói với đứa con trai ấy: “Tiểu tử hãy chờ ta sanh con. Nếu ta sanh con trai thì một phần gia tài thuộc về nó; nếu ta sanh con gái, thì nó sẽ hầu hạ con.”

Lần thứ ba, đứa con trai ấy nói với tiểu mẫu kia: “Này tiểu mẫu, phàm có tài sản gì, hoặc lúa, hoặc bạc, hoặc vàng, tất cả đều là của tôi. Tiểu mẫu không được hưởng gì hết. Tiểu mẫu hãy giao cho tôi gia tài của cha tôi.” Rồi người Bà-la-môn nữ ấy lấy một con dao, vào trong nội phòng và rạch bụng ra: “Ta muốn biết đó là con trai hay con gái.” Như vậy, người đàn bà ấy hại đời sống của mình, hại luôn cái thai và hại luôn tài sản của mình vì bà ta ngu xuẩn và si mê, đã đi tìm của thừa tự một cách vô trí, nên gặp phải bất hạnh và tổn thất. Cũng vậy, vì ngu xuẩn và si mê, Ngài gặp phải bất hạnh và tổn thất khi Ngài đi tìm đời sau một cách vô trí, cũng giống Bà-la-môn nữ kia, vì ngu xuẩn và si mê, đã đi tìm thừa tự một cách vô trí. Nay Hoàng tử, các vị Sa-môn, Bà-la-môn giữ giới, có thiện tánh, không bắt buộc cái gì chưa chín phải chín, các vị ấy chờ chín muồi đến. Nay Hoàng tử, vì có trí, các vị Sa-môn, Bà-la-môn giữ giới, có thiện tánh cần đến mạng sống. Nay Hoàng tử, nếu các Sa-môn, Bà-la-môn giữ

giới, có thiện tánh, sống lâu ở trên đời này bao nhiêu, các vị ấy làm được nhiều công đức bấy nhiêu, vì hạnh phúc cho chúng sanh, vì an lạc cho chúng sanh, vì lòng thương tưởng cho đời, vì hạnh phúc, vì an lạc cho chư thiên và loài người. Nay Hoàng tử, sự kiện là như vậy nên: “Có đời sau, có các loài hóa sanh, hành vi thiện ác có quả báo.”

421. – Dầu Tôn giả Kassapa có nói như vậy, ở đây tôi vẫn chấp nhận: “Không có đời sau, không có các loài hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo.”

– Hoàng tử, có sự kiện gì khác?

– Tôn giả Kassapa, vâng, có sự kiện...

– Nay Hoàng tử, như thế nào?

– Nay Tôn giả Kassapa, ở đây, có những người bắt được một người ăn trộm phạm tội và đem đến cho tôi và nói: “Hoàng tử, đây là người ăn trộm phạm tội. Hãy trừng phạt hắn ta như Ngài muốn!” Tôi nói với họ: “Này các người, hãy bỏ sống người này trong một cái chum, bịt miệng chum lại, dùng da ướm bao lại, dùng đất sét ướm quện lại trét lớp dày, nhấc chum ấy trên cái lò và nổi lửa đốt!” Các người ấy đáp: “Tâu vâng”, rồi họ bỏ sống người ấy trong cái chum, bịt miệng chum lại, dùng da ướm bao lại, dùng đất sét ướm quện lại trét lớp dày, nhấc chum ấy trên cái lò và nổi lửa đốt. Khi chúng tôi biết người ấy đã chết, liền nhấc chum ấy xuống, cởi các dây buộc, mở miệng chum ra, vội vàng nhìn kỹ: “Có thể chúng ta sẽ thấy linh hồn người ấy đi ra!” Nhưng chúng tôi không thấy linh hồn người ấy đi ra. Tôn giả Kassapa, sự kiện là như vậy nên tôi tin rằng: “Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo.”

422. – Nay Hoàng tử, tôi sẽ hỏi lại Ngài, Ngài thấy sao hợp lý thì trả lời như vậy. Nay Hoàng tử, khi Ngài nghỉ trưa, Ngài có chấp nhận Ngài có thấy những cảnh mộng hoan lạc ở vườn, ở rừng, ở đồng bằng, ở ao hồ không?

– Tôn giả Kassapa, tôi xác nhận khi đi nghỉ trưa, tôi có thấy những cảnh mộng hoan lạc ở vườn, ở rừng, ở đồng bằng, ở ao hồ.

– Trong khi ấy, có phải Ngài được một số người hầu hạ một bên, những người gù lưng, thấp lùn, thiếu phụ và con gái?

– Vâng, Tôn giả Kassapa, trong khi ấy, tôi được một số người hầu hạ một bên, những người gù lưng, thấp lùn, thiếu phụ và con gái.

– Và họ thấy linh hồn của Ngài đi ra hay đi vào không?

– Tôn giả Kassapa, thưa không.

– Nay Hoàng tử, họ không thấy linh hồn của Hoàng tử đi ra hay đi vào, thời làm sao Ngài có thể thấy linh hồn một người chết đi vào hay đi ra được? Nay Hoàng tử, sự kiện là như vậy nên tôi chấp nhận: “Có đời sau, có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác có quả báo.”

423. – Dầu Tôn giả Kassapa có nói như vậy, ở đây tôi vẫn chấp nhận: “Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo.”

– Hoàng tử, có sự kiện gì?

– Tôn giả Kassapa, vâng, có sự kiện...

– Hoàng tử, như thế nào?

– Tôn giả Kassapa, ở đây, có những người bắt được một người ăn trộm phạm tội và đem đến cho tôi: “Thưa Hoàng tử, đây là người ăn trộm phạm tội. Hãy trừng phạt hắn ta như Ngài muốn!” Tôi nói với họ: “Các người hãy đem cân sống hắn ta đi, rồi lấy dây cung thắt cổ cho hắn ta chết, xong đem cân lại!” Những người này vâng lời tôi và đáp: “Tâu vâng”, rồi họ đem cân sống người ăn trộm ấy, lấy dây cung thắt cổ hắn ta, cho đến chết xong cân lại. Khi hắn ta sống thì hắn ta nhẹ, mềm mại, nhu nhuyễn. Khi hắn ta chết thì hắn ta nặng hơn, cứng hơn và không nhu nhuyễn. Tôn giả Kassapa, sự kiện là như vậy nên tôi chấp nhận: “Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo.”

424. – Nay Hoàng tử, tôi sẽ cho Ngài một ví dụ. Nhờ ví dụ, một số người có trí hiểu được ý nghĩa lời nói. Nay Hoàng tử, ví như người cầm một hòn sắt được đốt nóng trọn ngày, cháy đỏ, hừng lửa, đỏ rực, và một thời khác cũng đem cân hòn sắt ấy nhưng nay đã nguội lạnh. Khi nào thì hòn sắt ấy nhẹ hơn, mềm mại hơn, hay nhu nhuyễn hơn? Khi hòn sắt ấy đang cháy đỏ, hừng lửa, đỏ rực hay khi đã nguội lạnh?

– Tôn giả Kassapa, khi hòn sắt ấy có lửa, có gió, cháy đỏ, hừng lửa, đỏ rực, khi ấy hòn sắt nhẹ hơn, mềm mại hơn và nhu nhuyễn hơn. Khi hòn sắt ấy không có lửa, không có gió, không cháy đỏ, không hừng lửa, nguội lạnh rồi, khi đó hòn sắt nặng hơn, cứng hơn và không nhu nhuyễn.

– Nay Hoàng tử, khi thân này có tuổi thọ, có sức nóng, có thức thì nó nhẹ hơn, mềm mại hơn và nhu nhuyễn hơn. Khi thân này không có tuổi thọ, không có sức nóng và không có thức thì nó nặng hơn, cứng hơn và không nhu nhuyễn. Nay Hoàng tử, sự kiện là như vậy, nên tôi chấp nhận: “Có đời sau, có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác có quả báo.”

425. – Dầu Tôn giả Kassapa có nói như vậy, ở đây tôi vẫn chấp nhận: “Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo.”

– Nay Hoàng tử, có sự kiện gì?

– Tôn giả Kassapa, vâng, có sự kiện...

– Hoàng tử, như thế nào?

– Tôn giả Kassapa, có những người bắt được một người ăn trộm phạm tội và đem đến cho tôi: “Thưa Hoàng tử, đây là người ăn trộm phạm tội. Hãy trừng phạt hắn ta như Ngài muốn!” Tôi nói với họ như sau: “Các người hãy giết người này bằng cách lột da ngoài, da trong, thịt, gân, xương và xương tủy của hắn ta!” Những người này vâng lời tôi và đáp: “Tâu vâng, Hoàng tử”, rồi họ bèn giết người ấy bằng cách lột da ngoài, da trong, thịt, gân, xương và xương tủy. Khi người ấy chết một phần nửa, tôi bảo họ: “Hãy lật ngược người này nằm

ngừa, và xem linh hồn của hấn ta có đi ra không!” Họ lật ngược người này nằm ngừa và chúng tôi không thấy linh hồn người ấy đi ra. Tôi lại bảo họ: “Hãy lật người này nằm xấp lại... nằm phía một bên... nằm phía bên kia... đặt người đó đứng thẳng... đặt người ấy đứng lộn đầu xuống... đánh người ấy bằng tay... đánh người ấy bằng cục đất... đánh người ấy bằng gậy... đánh người ấy bằng gươm... đánh người ấy phía bên này... đánh người ấy phía bên kia... đánh người ấy cùng khắp tất cả và xem linh hồn của hấn ta có đi ra không!” Họ đánh hấn ta phía bên này, đánh hấn ta phía bên kia, đánh hấn ta cùng khắp tất cả và chúng tôi không thấy linh hồn hấn ta đi ra. Hấn ta có mắt và sắc tướng có mặt, nhưng căn không cảm thọ được sắc trần. Hấn ta có tai và các tiếng có mặt, nhưng căn không cảm thọ được thanh trần. Hấn ta có mũi và các hương có mặt, nhưng căn không cảm thọ được hương trần. Hấn ta có lưỡi và các vị có mặt, nhưng căn không cảm thọ được vị trần. Hấn ta có thân và các xúc có mặt, nhưng căn không cảm thọ được xúc trần. Tôn giả Kassapa, sự kiện là như vậy, nên tôi chấp nhận: “Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo.”

426. – Nay Hoàng tử, tôi sẽ cho Ngài một ví dụ. Nhờ ví dụ, một số người có trí hiểu được ý nghĩa của lời nói. Nay Hoàng tử, thuở xưa có một người thổi tù và, cầm tù và bằng vỏ ốc và đi đến vùng quê biên giới. Người ấy đi đến một làng kia; sau khi đến xong, đứng giữa làng, thổi ống tù và ba lần, đặt ống tù và xuống đất và ngồi xuống một bên. Nay Hoàng tử, những người dân ở vùng quê biên giới ấy suy nghĩ: “Tiếng ấy là tiếng của ai mà lại khả ái như vậy, đẹp dễ như vậy, mê ly như vậy, hấp dẫn như vậy, rung cảm như vậy?” Họ tụ họp lại và hỏi người thổi tù và: “Này bạn, tiếng ấy là tiếng của ai mà lại khả ái như vậy, đẹp dễ như vậy, mê ly như vậy, hấp dẫn như vậy, rung cảm như vậy?”

– Nay các bạn, đây là cái tù và, và tiếng của tù và ấy khả ái như vậy, đẹp dễ như vậy, mê ly như vậy, hấp dẫn như vậy, rung cảm như vậy.

Họ bèn đặt chiếc tù và nằm ngừa và nói: “Hãy nói đi, bạn tù và! Hãy nói đi, bạn tù và!” nhưng chiếc tù và ấy không nói tiếng gì hết. Họ đặt chiếc tù và ấy nằm úp xuống... nằm phía bên này... nằm phía bên kia... đặt đứng thẳng... đặt ngược đầu xuống... lấy tay đánh... lấy cục đất đánh... lấy gậy đánh... lấy gươm đánh... đánh phía bên này... đánh phía bên kia... đánh cùng khắp tất cả và nói: “Này bạn tù và, hãy nói đi! Này bạn tù và, hãy nói đi!”, nhưng chiếc tù và ấy không nói gì cả. Nay Hoàng tử, rồi người thổi tù và suy nghĩ như sau: “Thật là ngu si, những người dân ở vùng quê biên giới này! Sao lại đi tìm tiếng tù và một cách vô ý thức như vậy!” Trong khi họ đang tìm kiếm như vậy, người thổi tù và cầm chiếc tù và lên, thổi lên ba lần rồi cầm chiếc tù và ra đi. Nay Hoàng tử, những người ở vùng quê biên giới suy nghĩ như sau: “Này các bạn, chiếc tù và này, khi nào có người phụ trợ, có sự nỗ lực phụ trợ và có gió thổi phụ trợ, thì chiếc tù và phát ra tiếng. Khi nào chiếc tù và này không có người phụ trợ, không có sự nỗ lực phụ trợ và không có gió thổi phụ trợ thì chiếc tù và này không phát ra tiếng.” Cũng vậy, nay Hoàng tử, khi nào thân này có tuổi thọ phụ trợ, có hơi nóng phụ trợ và có thức phụ trợ, thời thân ấy đi tới, đi lui, đứng lên, ngồi xuống,

nằm xuống; thời mắt thấy sắc, tai nghe tiếng, mũi ngửi hương, lưỡi nếm vị, thân cảm xúc, ý biết pháp. Nhưng khi thân này không có tuổi thọ phụ trợ, không có hơi nóng phụ trợ và không có thức phụ trợ, thời thân ấy không đi tới, không đi lui, không đứng lại, không ngồi xuống, không nằm xuống; thời mắt không thấy sắc, tai không nghe tiếng, mũi không ngửi hương, lưỡi không nếm vị, thân không cảm xúc, ý không biết pháp. Nay Hoàng tử, sự kiện là như vậy nên tôi chấp nhận: “Có đời sau, có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác có quả báo.”

427. – Dầu Tôn giả Kassapa có nói như vậy, ở đây tôi vẫn chấp nhận: “Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo.”

– Hoàng tử, có sự kiện gì?

– Tôn giả Kassapa, vâng, có sự kiện...

– Hoàng tử, như thế nào?

– Tôn giả Kassapa, có những người bắt được một tên ăn trộm phạm tội và đem đến cho tôi: “Thưa Hoàng tử, đây là người ăn trộm phạm tội. Hãy trừng phạt hắn ta như Ngài muốn!” Tôi nói với họ như sau: “Các người hãy lột da hắn ta để chúng ta có thể thấy linh hồn của hắn ta!” Chúng lột da của người ấy, nhưng chúng tôi không thấy linh hồn của hắn ta. Rồi tôi bảo họ: “Các người hãy lột da trong của người ấy... cắt thịt... cắt gân... cắt xương... để cho đến xương tủy để chúng ta có thể thấy linh hồn của hắn ta!” Họ để cho đến xương tủy của người ấy, nhưng chúng tôi không thấy linh hồn của hắn ta. Nay Tôn giả Kassapa, sự kiện là như vậy nên tôi chấp nhận: “Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo.”

428. – Nay Hoàng tử, tôi sẽ cho một ví dụ. Ở đời, một số người có trí nhờ ví dụ hiểu được ý nghĩa câu nói. Nay Hoàng tử, thuở xưa có người bện tóc thờ lửa, sống trong một ngôi nhà lá, tại một khu rừng. Nay Hoàng tử, một số dân chúng di cư đến đây. Vị lãnh đạo của họ, sau một đêm ở xung quanh cái cọc của người bện tóc thờ lửa bèn bỏ đi. Nay Hoàng tử, người bện tóc thờ lửa suy nghĩ: “Nếu ta đến chỗ ở của người lãnh đạo, ta có thể kiếm được một vài đồ vật hữu dụng ở đó.” Rồi người bện tóc thờ lửa dậy sớm, đến chỗ ở của người lãnh đạo và thấy một đĩa hải nhi bị quăng nằm ngửa ở đó. Thấy vậy, vị ấy nghĩ: “Thật không phải chút nào nếu ta để một hải nhi phải chết trong khi ta đang tìm kiếm! Ta hãy đem hải nhi này về cọc của ta, nuôi nó, săn sóc nó, nuôi dưỡng nó!” Rồi người bện tóc thờ lửa ấy đem đĩa hải nhi ấy về cọc, nuôi nó, săn sóc nó, nuôi dưỡng nó. Khi đĩa trẻ đến tuổi mười hay mười hai, người bện tóc thờ lửa có công việc phải đi ra tỉnh lý. Người bện tóc thờ lửa bảo đĩa trẻ ấy: “Này con, ta muốn đi ra tỉnh lý, hãy chăm sóc ngọn lửa, đừng để nó tắt. Nếu lửa có tắt, đây là cái búa nhỏ, đây là củi, đây là đồ quay để nhóm lửa, hãy nhen lửa lại và chăm sóc ngọn lửa.” Người bện tóc thờ lửa ấy, sau khi căn dặn đĩa trẻ, bèn đi ra tỉnh lý. Đĩa trẻ mãi ham vui đùa khiến lửa tắt. Đĩa trẻ suy nghĩ: “Cha ta có bảo ta: ‘Hãy chăm sóc ngọn lửa, đừng để nó tắt. Nếu con để tắt lửa, đây là cái búa nhỏ, đây là củi, đây là đồ quay để nhóm lửa lại.’ Vậy ta hãy nhen lửa lên và chăm

sóc ngọn lửa.” Rồi đứa trẻ ấy lấy búa chẻ đồ quay lửa với ý nghĩ: “Có thể ta sẽ tìm được lửa.” Nhưng nó không tìm được lửa. Nó đem chẻ đồ quay lửa làm hai, làm ba, làm bốn, làm năm, làm mười, làm trăm, chẻ nhỏ vụn ra, giã trong cối, và sau khi đã giã nhỏ, lại đem ra giần sàng trước gió lớn với ý nghĩ: “Có thể ta sẽ tìm được lửa.” Nhưng nó không tìm được lửa. Người bện tóc thờ lửa, sau khi làm xong công việc ở tỉnh lý, liền về cốc của mình và hỏi đứa bé: “Này con, sao con để tắt lửa thế này?”

– Thừa cha, con mãi ham chơi nên để lửa tắt. Rồi con suy nghĩ: “Cha đã bảo ta: Hãy chăm sóc ngọn lửa, đừng để nó tắt. Nếu con để tắt lửa, đây là cái búa nhỏ, đây là củi, đây là đồ quay để nhen lửa. Hãy nhen lửa lại và chăm sóc ngọn lửa. Vậy ta hãy nhen lửa lên và chăm sóc ngọn lửa.” Thừa cha, rồi con lấy búa nhỏ chẻ đồ quay lửa với ý nghĩ: “Có thể ta sẽ tìm được lửa.” Nhưng con tìm không được lửa. Con đem chẻ đồ quay lửa, làm hai, làm ba, làm bốn, làm năm, làm mười, làm trăm, chẻ nhỏ vụn ra giã trong cối và sau khi giã nhỏ, lại đem ra sàng trước gió lớn với ý nghĩ: “Ta sẽ tìm ra lửa”, nhưng con không tìm được lửa.

Rồi người bện tóc thờ lửa ấy suy nghĩ: “Đứa trẻ này thật ngu si và kém thông minh! Sao lại đi tìm lửa một cách thiếu trí như thế này!” Trong khi đứa trẻ đứng nhìn, người ấy cầm đồ quay lửa, nhen lửa lên và nói với đứa trẻ: “Này con, nhen lửa phải làm như vậy đó, chớ không phải như con ngu si và kém thông minh, tìm lửa một cách vô trí!” Cũng vậy, này Hoàng tử, Ngài ngu si, kém thông minh, đi tìm đời sau một cách kém suy tư. Này Hoàng tử, hãy từ bỏ ác kiến ấy! Này Hoàng tử, hãy từ bỏ ác kiến ấy! Chớ có tự dần thân vào bất hạnh và đau khổ trường kỳ!

429. – Dầu Tôn giả Kassapa có nói như vậy, tôi cũng không thể từ bỏ ác, tà kiến này. Vua Pasenadi nước Kosala và vua các nước ngoài đã biết tôi như sau: “Hoàng tử Pāyāsi có quan điểm, có tri kiến như thế này: ‘Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo.’” Tôn giả Kassapa, nếu tôi từ bỏ ác, tà kiến ấy người ta sẽ phê bình tôi như sau: “Hoàng tử Pāyāsi thật là ngu si, kém thông minh, chấp kiến một cách sai lạc.” Vì tức giận nên tôi phải chấp chặt tà kiến ấy. Vì gièm pha nên tôi phải chấp chặt tà kiến ấy. Vì oán ghét nên tôi phải chấp chặt tà kiến ấy.

430. – Vậy này Hoàng tử, tôi sẽ cho Ngài một ví dụ. Ở đời, một số người có trí nhờ ví dụ mà hiểu ý nghĩa lời nói. Này Hoàng tử, thuở xưa, một đoàn lữ hành lớn gồm một ngàn cỗ xe đi từ phương Đông quốc độ qua phương Tây quốc độ. Đi đến chỗ nào đoàn lữ hành ấy cũng tiêu thụ rất mau cỏ, củi, nước và cây lá xanh tươi. Đoàn lữ hành ấy có hai vị lãnh đạo, mỗi vị lãnh đạo năm trăm cỗ xe. Hai vị lãnh đạo đoàn lữ hành suy nghĩ như sau: “Đoàn lữ hành lớn này gồm có một ngàn cỗ xe. Chỗ nào chúng ta đi tới thì đoàn tiêu thụ rất mau cỏ, củi, nước và cây lá xanh tươi. Vậy chúng ta hãy chia đoàn lữ hành này thành hai, mỗi đoàn có năm trăm cỗ xe.”

Rồi hai vị lãnh đạo ấy chia đoàn lũ hành thành hai, mỗi đoàn có năm trăm cỗ xe. Rồi một vị lãnh đạo thu lượm rất nhiều củ, củi, nước và cho đoàn lũ hành chuyển bánh. Sau khi đi hai, ba ngày, vị lãnh đạo ấy thấy một người da đen, mắt đỏ, mang theo ống tên, đeo vòng hoa sừng, áo quần ướt, tóc ướt, đánh một cỗ xe do lừa kéo, bánh xe dính đầy bùn và đi từ phía trước đi lại. Thấy vậy, người lãnh đạo hỏi:

– Bạn từ phương nào đến?

– Từ nơi quốc độ kia đến.

– Bạn sẽ đi đâu?

– Sẽ đi đến quốc độ tên này.

– Bạn có thấy, trong khu rừng trước mặt, có mưa to gần đây không?

– Thưa bạn, trong khu rừng trước mặt có mưa to, đường sá đầy sũng những nước, có nhiều củ, nhiều củi và nhiều nước. Hãy quăng bỏ củ, củi và nước cũ đi để cỗ xe được nhẹ và đi cho mau! Chớ có làm cho đoàn xe mệt nhọc!

Khi ấy người lãnh đạo nói với những người đánh xe:

– Nay các bạn, người này nói như sau: “Trong khu rừng trước mặt có mưa to, đường sá đầy sũng nước, có nhiều củ, nhiều củi và nhiều nước. Hãy quăng bỏ củ, củi và nước cũ đi để cỗ xe được nhẹ và đi cho mau. Chớ có làm cho đoàn xe mệt nhọc.” Vậy các bạn hãy quăng củ, củi và nước cũ đi, để đoàn xe đi với những cỗ xe nhẹ hơn!

– Thưa bạn, vâng.

Những người đánh xe vâng theo lời vị lãnh đạo đoàn lũ hành, quăng củ, củi và nước cũ đi và dẫn đoàn xe đi với những cỗ xe nhẹ hơn. Nhưng khi đi đến trạm nghỉ thứ nhất, họ không thấy củ, củi hay nước, trạm thứ hai cũng vậy, trạm thứ ba cũng vậy, trạm thứ tư cũng vậy, trạm thứ năm cũng vậy, trạm thứ sáu cũng vậy, trạm thứ bảy cũng vậy. Tất cả đều gặp sự bất hạnh và tổn thất, tất cả người và vật trong lũ đoàn ấy đều bị dạ-xoa phi nhân ăn thịt, chỉ còn xương để lại.

Khi người lãnh đạo đoàn thứ hai được biết: “Nay đoàn kia đi đã khá xa”, bèn cho thu lượm nhiều củ, củi và nước và cho đoàn khởi hành. Sau khi đi hai, ba ngày, vị lãnh đạo ấy thấy một người da đen, mắt đỏ, mang theo ống tên, đeo vòng hoa sừng, áo quần ướt, tóc ướt, đánh một cỗ xe do lừa kéo, bánh xe dính đầy bùn và đi từ phía trước đi lại. Thấy vậy, người lãnh đạo hỏi:

– Bạn từ phương nào đến?

– Từ nơi quốc độ kia đến.

– Bạn sẽ đi đâu?

– Sẽ đi đến quốc độ tên này.

– Bạn có thấy trong khu rừng trước mặt, có mưa to gần đây không?

– Thưa bạn, trong khu rừng trước mặt, có mưa to, đường sá đầy sũng nước,

có nhiều cỏ, nhiều củi và nhiều nước. Hãy quăng bỏ cỏ, củi và nước cũ đi để cỗ xe được nhẹ và đi cho mau! Chớ có làm cho đoàn xe mệt nhọc!

Khi ấy, người lãnh đạo nói với những người đánh xe:

– Này các bạn, người này nói như sau: “Trong khu rừng trước mặt có mưa to, đường sá đầy sũng nước, có nhiều cỏ, nhiều củi và nhiều nước. Hãy bỏ cỏ, củi và nước cũ đi để cỗ xe được nhẹ và đi cho mau. Chớ làm cho đoàn xe mệt nhọc.” Nhưng này các bạn, người ấy không phải là bạn của chúng ta, cũng không phải là bà con ruột thịt, làm sao chúng ta có thể tin người ấy được? Chớ quăng bỏ các thứ cỏ, củi và nước đã dự trữ từ trước! Hãy cho đoàn lữ hành tiến tới với các hàng hóa đã được mang theo, chúng ta không quăng bỏ đi các vật đang dự trữ từ trước!

– Thừa bạn, vâng.

Những người đánh xe ấy vâng theo lời người lãnh đạo, cho đoàn lữ hành tiến tới với những hàng hóa đã mang theo. Đến trạm nghỉ thứ nhất, những người này không thấy cỏ, củi hay nước, đến trạm thứ hai cũng vậy, trạm thứ ba cũng vậy, trạm thứ tư cũng vậy, trạm thứ năm cũng vậy, trạm thứ sáu cũng vậy, trạm thứ bảy cũng vậy. Họ không thấy cỏ, củi hay nước, nhưng họ thấy đoàn lữ hành trước bị lâm vào bất hạnh và tổn thất. Họ thấy các bộ xương của những người và thú vật trong đoàn lữ hành kia bị dạ-xoa phi nhân ấy ăn thịt.

Rồi người lãnh đạo nói với các người đánh xe:

– Này các bạn, đoàn lữ hành ấy bị lâm vào bất hạnh và tổn thất vì bị người lãnh đạo ngu si như vậy hướng dẫn. Vậy này các bạn, hãy bỏ đi những vật hạng ít giá trị của đoàn lữ hành của chúng ta, hãy đem theo những vật hạng đắt giá của đoàn lữ hành kia!

– Thừa bạn, vâng.

Những người đánh xe ấy vâng theo người lãnh đạo, quăng bỏ đi những vật hạng ít giá trị của đoàn lữ hành của mình, đem đi theo những vật hạng đắt giá của đoàn lữ hành kia, và đi qua bãi sa mạc ấy một cách an toàn, vì được hướng dẫn bởi một vị lãnh đạo sáng suốt. Cũng vậy, này Hoàng tử, người ngu si không có trí sẽ gặp bất hạnh và tổn thất vì đã đi tìm kiếm đời sau một cách vô trí, giống như người lãnh đạo đoàn lữ hành kia. Những ai tự nghĩ có thể tin bất cứ điều gì được nghe sẽ gặp bất hạnh và tổn thất như những người đánh xe kia. Này Hoàng tử, hãy từ bỏ ác, tà kiến ấy! Này Hoàng tử, hãy từ bỏ ác, tà kiến ấy! Chớ để chúng đưa Ngài vào bất hạnh và đau khổ lâu dài!

431. – Dầu Tôn giả Kassapa có nói như vậy, tôi cũng không thể từ bỏ ác, tà kiến này. Vua Pasenadi nước Kosala và vua các nước ngoài đã biết tôi như sau: “Hoàng tử Pāyāsi có quan điểm, có tri kiến như thế này: ‘Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo.’” Tôn giả Kassapa, nếu tôi từ bỏ ác kiến ấy, người ta sẽ phê bình tôi như sau: “Hoàng tử Pāyāsi thật là ngu si, kém thông minh, chấp kiến một cách sai lạc.” Vì tức giận

nên tôi phải chấp chặt tà kiến ấy. Vì gièm pha nên tôi phải chấp chặt tà kiến ấy. Vì oán ghét nên tôi phải chấp chặt tà kiến ấy.

432. – Này Hoàng tử, vậy tôi sẽ kể một ví dụ. Ở đời, nhờ ví dụ, một số người có trí hiểu được ý nghĩa lời nói. Thuở xưa, có một người nuôi heo đi từ làng của mình đến một làng khác. Ở tại đây, ông ta thấy một đồng phân khô bị quăng bỏ. Thấy vậy, người ấy nghĩ: “Đồng phân khô khá nhiều bị quăng bỏ đi có thể làm đồ ăn cho các con heo của ta. Vậy ta hãy mang đồng phân khô này đi.” Rồi ông ta trải áo choàng của mình, mang đồng phân khô lại, cột thành một gói, đặt trên đầu rồi đi. Đi giữa đường, một cơn mưa lớn trái mùa xảy ra. Ông mang bọc phân ấy đi, với nước phân thấm ướt tiết ra và chảy thành giọt, làm ông lấm lem phân cho đến đầu móng tay. Mọi người thấy ông liền nói:

– Ông có thật sự điên, thật sự khùng chảng? Làm sao ông lại mang bọc phân ấy đi với nước phân thấm ướt tiết ra và chảy thành giọt, làm người lấm lem phân cho đến đầu móng tay.

– Chính các người mới thật sự điên, chính các người mới thật sự khùng. Chính nhờ như thế này, các con heo của tôi mới có đồ ăn. Cũng vậy, này Hoàng tử, Ngài nói chẳng khác gì ví dụ người mang phân này. Này Hoàng tử, hãy từ bỏ ác, tà kiến ấy! Này Hoàng tử, hãy từ bỏ ác, tà kiến ấy! Chớ để chúng đưa Ngài vào đau khổ, bất hạnh lâu dài!

433. – Dầu Tôn giả Kassapa có nói như vậy, tôi cũng không thể từ bỏ ác, tà kiến này. Vua Pasenadi nước Kosala và vua các nước ngoài đã biết tôi như sau: “Hoàng tử Pāyāsi có quan điểm, có tri kiến như thế này: ‘Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo.’” Tôn giả Kassapa, nếu tôi từ bỏ ác, tà kiến ấy người ta sẽ phê bình tôi như sau: “Hoàng tử Pāyāsi thật là ngu si, kém thông minh, chấp kiến một cách sai lạc.” Vì tức giận nên tôi phải chấp chặt tà kiến ấy. Vì gièm pha nên tôi phải chấp chặt tà kiến ấy. Vì oán ghét nên tôi phải chấp chặt tà kiến ấy.

434. – Này Hoàng tử, vậy tôi sẽ kể một ví dụ. Ở đời, nhờ ví dụ, một số người có trí hiểu được ý nghĩa lời nói. Thuở xưa, có hai người đánh bạc đồ con xúc xắc. Một con bạc mỗi lần thua liền ngậm con xúc xắc thất bại. Con bạc thứ hai thấy con bạc ấy mỗi lần thua liền ngậm con xúc xắc thất bại. Thấy vậy, con bạc này [thua] nói với con bạc kia [thắng]:

– Này bạn, bạn đã thắng rõ ràng. Bạn hãy đưa cho tôi các con xúc xắc để đi làm lễ tế!

– Thưa bạn, vâng.

Con bạc ấy [thắng] liền đưa các con xúc xắc cho con bạc kia [thua].

Người này [con bạc thua] bèn lấy thuốc độc thoa vào các con xúc xắc và nói với người kia [con bạc thắng]:

– Này bạn, hãy chơi đồ các con xúc xắc!

– Thưa bạn, vâng.

Con bạc ấy [thắng] vâng theo lời của con bạc kia [thua].

Lần thứ hai, hai con bạc ấy đổ con xúc xắc. Lần thứ hai, con bạc này [thắng] mỗi lần thua liền ngậm con xúc xắc thất bại. Con bạc thứ hai [thua] thấy con bạc kia [thắng] lần thứ hai, mỗi lần thua ngậm con xúc xắc thất bại, thấy vậy, nói với con bạc kia [thắng]:

Con người không được biết,
Con xúc xắc được ngậm,
Đã được bôi thoa nhiều,
Với thuốc độc đốt cháy.
Hãy ngậm đi, ngậm đi,
Con bạc ác độc kia!
Ngậm xong nhà ngươi phải,
Đau đớn vô cùng tận.

Cũng vậy, này Hoàng tử, Ngài nói chẳng khác gì ví dụ người đánh bạc. Này Hoàng tử, hãy từ bỏ ác, tà kiến ấy! Này Hoàng tử, hãy từ bỏ ác, tà kiến ấy! Chớ để chúng đưa Ngài vào đau khổ, bất hạnh lâu dài!

435. – Dầu Tôn giả Kassapa có nói như vậy, tôi cũng không thể từ bỏ ác, tà kiến này. Vua Pasenadi nước Kosala và vua các nước ngoài đã biết tôi như sau: “Hoàng tử Pāyāsi có quan điểm, có tri kiến như thế này: ‘Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo.’” Tôn giả Kassapa, nếu tôi từ bỏ ác, tà kiến ấy, người ta sẽ phê bình tôi như sau: “Hoàng tử Pāyāsi thật ngu si, kém thông minh, chấp kiến một cách sai lạc.” Vì tức giận nên tôi phải chấp chặt tà kiến ấy. Vì lòng gạt nên tôi phải chấp chặt tà kiến ấy. Vì tự trọng nên tôi phải chấp chặt tà kiến ấy.

436. – Này Hoàng tử, vậy tôi sẽ kể một ví dụ. Ở đời, nhờ ví dụ, một số người có trí hiểu được ý nghĩa lời nói. Thuở xưa, dân cư của một quốc gia dời đi chỗ khác. Một người nói với bạn của mình:

– Này bạn, chúng ta hãy đi đến quốc gia kia, rất có thể chúng ta tìm được tiền bạc, của cải!

– Thưa bạn, vâng.

Người bạn vâng lời người bạn kia. Họ đi đến quốc gia kia, và đến một đường làng. Họ thấy một đồng cây gai quăng bỏ. Thấy vậy, một người bạn nói với các người kia:

– Đây là một đồng cây gai quăng bỏ. Bạn hãy nhóm lại thành một bó gai! Tôi cũng nhóm lại thành một bó gai. Chúng ta hãy đem hai bó gai ấy đi!

– Thưa bạn, vâng.

Người bạn này vâng theo người bạn kia và cột bó gai lại.

Họ mang hai bó gai và đi đến một làng khác. Họ thấy một đồng cây gai bị quăng bỏ. Thấy vậy, một người bạn nói với người kia:

– Đồng dây gai bị quăng bỏ này thật đúng với điều chúng ta muốn làm với bó gai ấy. Vậy bạn hãy quăng bó gai! Tôi cũng quăng bó gai. Chúng ta hãy đem hai bó dây gai ấy đi!

– Nay bạn, tôi đem bó gai này từ xa lại, và bó gai được bó buộc kỹ lưỡng. Đối với tôi, như vậy là vừa đủ, bạn hãy tự biết [mà làm].

Và người bạn trước quăng bó gai và lấy đồng dây gai. Rồi họ đến một con đường làng khác. Ở đây, họ thấy nhiều vải gai bị quăng bỏ. Thấy vậy, một người bạn nói với người kia:

– Nhiều vải gai bị quăng bỏ này thật đúng với điều chúng ta muốn làm với cây gai hoặc với dây gai. Vậy bạn hãy quăng bỏ bó cây gai, và tôi sẽ quăng bỏ bao dây gai. Hai chúng ta sẽ mang bao vải gai này mà đi!

– Nay bạn, tôi đem bó gai này từ xa lại và bó gai được bó buộc kỹ lưỡng. Đối với tôi, như vậy là vừa đủ, bạn hãy tự biết [mà làm].

Và người bạn trước quăng bỏ dây gai và lấy bó vải gai. Rồi họ đến một con đường làng khác. Ở đây, họ thấy nhiều sò-ma bị quăng bỏ. Sau khi thấy... họ thấy nhiều dây sò-ma bị quăng bỏ. Sau khi thấy... họ thấy nhiều vải sò-ma bị quăng bỏ. Sau khi thấy... họ thấy nhiều cây bông bị quăng bỏ. Sau khi thấy... họ thấy nhiều vải bông bị quăng bỏ. Sau khi thấy... họ thấy nhiều sắt bị quăng bỏ. Sau khi thấy... họ thấy nhiều đồng bị quăng bỏ. Sau khi thấy... họ thấy nhiều thiếc bị quăng bỏ. Sau khi thấy... họ thấy nhiều chì bị quăng bỏ. Sau khi thấy... họ thấy nhiều bạc bị quăng bỏ. Sau khi thấy... họ thấy nhiều vàng bị quăng bỏ. Thấy vậy, một người bạn nói với người bạn kia:

– Nhiều vàng bị quăng bỏ này thật đúng với điều chúng ta muốn làm với cây gai hay với dây gai, hay với vải sò-ma, hay với cây bông, hay với vải bông, hay với sắt, hay với đồng, hay với thiếc, hay với chì, hay với bạc. Vậy bạn hãy quăng bỏ bao cây gai, và tôi sẽ quăng bỏ bao bạc. Hai chúng ta sẽ mang bao vàng mà đi!

– Nay bạn, tôi đem bó gai này từ xa lại, và bó gai được bó buộc kỹ lưỡng. Đối với tôi, như vậy là vừa đủ, bạn hãy tự biết [mà làm].

Và người bạn trước quăng bao bạc và lấy bao vàng. Cả hai về đến làng của mình. Người bạn đem bao cây gai về, cha mẹ người ấy không được vui vẻ, vợ con người ấy không được vui vẻ, bạn bè người ấy không được vui vẻ, và do vậy, hấn ta không được hạnh phúc, hoan hỷ. Còn người bạn đem bao vàng về, cha mẹ người ấy được vui vẻ, vợ con người ấy được vui vẻ, bạn bè người ấy được vui vẻ, và do vậy, người ấy được hạnh phúc hoan hỷ.

Cũng vậy, Hoàng tử, Ngài nói không khác gì ví dụ người mang bao cây gai. Nay Hoàng tử, hãy từ bỏ ác, tà kiến ấy! Nay Hoàng tử, hãy từ bỏ ác, tà kiến ấy! Chớ để chúng đưa Ngài vào đau khổ, bất hạnh lâu dài!

437. – Với ví dụ đầu tiên của Tôn giả Kassapa, tôi đã hoan hỷ, thỏa mãn, nhưng tôi muốn nghe những câu hỏi đáp thông minh ấy vì vậy tôi xem Tôn

giả Kassapa như một đôi thù. Thật kỳ diệu thay, Tôn giả Kassapa! Thật hy hữu thay, Tôn giả Kassapa! Tôn giả Kassapa, như người dựng đứng lại những gì bị quăng ngã xuống, phơi bày ra những gì bị che kín, chỉ đường cho những người bị lạc hướng, đem đèn sáng vào trong bóng tối để những ai có mắt có thể thấy sắc. Cũng vậy, Chánh pháp được Tôn giả Kassapa dùng nhiều phương tiện trình bày. Tôn giả Kassapa, nay con xin quy y Thế Tôn Gotama, quy y Pháp, quy y chúng Tỷ-kheo. Tôn giả Kassapa, hãy nhận con làm đệ tử cư sĩ, từ nay cho đến trọn đời, xin nhận Ngài làm chỗ y chỉ! Tôn giả Kassapa, con muốn tổ chức một đại lễ tế đàn. Tôn giả Kassapa hãy giảng dạy cho con để con được hưởng hạnh phúc an lạc lâu dài!

438. – Nay Hoàng tử, tại tế đàn nào có trâu bò bị giết, hay dê và cừu bị giết, hay gà heo bị giết, hay các loại sinh vật khác bị giết, và những ai chấp nhận tế đàn ấy là những vị có tà kiến, tà tư duy, tà ngữ, tà nghiệp, tà mạng, tà tinh tấn, tà niệm, tà định; nay Hoàng tử, tế đàn ấy không đem lại quả báo lớn, lợi ích lớn, danh tiếng lớn, không được quảng bá rộng lớn. Nay Hoàng tử, cũng như người làm ruộng đi vào rừng đem theo hạt giống và cày. Và trên một khoảng đất không cày bừa, không có màu mỡ, giữa những gốc cây chưa được đào lên, người ấy gieo những hạt giống xuống, những hạt giống ấy bị hư sút, bị thúi mục, bị gió và sức nóng phá hại, trái mùa, không có điều kiện thuận tiện, và thần mưa không cho mưa đúng thời. Vậy các hạt giống ấy có thể lớn lên, trưởng thành lên và sum suê hoa lá, hoặc người làm ruộng ấy gặt hái được nhiều kết quả hơn không?

– Tôn giả Kassapa, không thể được.

– Cũng vậy, nay Hoàng tử, tại tế đàn nào có trâu bò bị giết hay các loại dê và cừu bị giết, hay gà và heo bị giết, hay các loại sinh vật khác bị giết, và những ai chấp nhận tế đàn ấy là những vị có tà kiến, tà tư duy, tà ngữ, tà nghiệp, tà mạng, tà tinh tấn, tà niệm, tà định; nay Hoàng tử, tế đàn ấy không đem lại quả báo lớn, lợi ích lớn, danh tiếng lớn, không được quảng bá rộng lớn. Nay Hoàng tử, tại tế đàn nào không có trâu bò bị giết, không có các loại dê và cừu bị giết, không có gà và heo bị giết, không có các loại sinh vật khác bị giết, và những ai chấp nhận tế đàn ấy là những vị có Chánh kiến, Chánh tư duy, Chánh ngữ, Chánh nghiệp, Chánh mạng, Chánh tinh tấn, Chánh niệm, Chánh định; nay Hoàng tử, tế đàn ấy đem lại quả báo lớn, lợi ích lớn, danh tiếng lớn, được quảng bá rộng lớn. Nay Hoàng tử, cũng như một người làm ruộng đi vào rừng đem theo hạt giống và cày. Và trên một khoảng đất có cày bừa, có màu mỡ, giữa những gốc cây đã được đào lên, người ấy gieo những hạt giống xuống, những hạt giống ấy không bị hư sút, không bị thúi mục, không bị gió và sức nóng phá hại, thuận mùa, có điều kiện thuận lợi và thần mưa cho mưa đúng thời. Vậy các hạt giống ấy có thể lớn lên, trưởng thành lên, sum suê hoa lá, hoặc người làm ruộng ấy gặt hái được nhiều kết quả hơn không?

– Tôn giả Kassapa, thật được như vậy.

– Cũng vậy, này Hoàng tử, tại tế đàn nào mà không có trâu bò bị giết, không có các loại dê và cừu bị giết, không có gà và heo bị giết, không có các loại sanh vật khác bị giết, và những ai chấp nhận tế đàn ấy là những vị có Chánh kiến, Chánh tư duy, Chánh ngữ, Chánh nghiệp, Chánh mạng, Chánh tinh tấn, Chánh niệm, Chánh định; này Hoàng tử, tế đàn ấy đem lại quả báo lớn, lợi ích lớn, danh tiếng lớn, được quảng bá rộng lớn.

439. Rồi Hoàng tử Pāyāsi tổ chức bố thí cho các vị Sa-môn, Bà-la-môn, cho những người nghèo, những người vô gia cư, những người ăn mày. Trong cuộc bố thí này, các món ăn như thế này được đem cho như cháo, đồ ăn phế thải, vải thô với những viên bằng hình tròn. Trong cuộc bố thí này, có vị thanh niên tên Uttara bị bỏ qua.² Sau khi cuộc bố thí đã xong, vị này nói ngạo như sau: “Với cuộc bố thí này, ta được gặp Hoàng tử Pāyāsi trong đời này, nhưng không gặp trong đời sau.” Hoàng tử Pāyāsi nghe thanh niên Uttara, sau khi cuộc bố thí đã xong, có nói ngạo: “Với cuộc bố thí này, ta được gặp Hoàng tử Pāyāsi trong đời này, nhưng không gặp trong đời sau”, liền cho mời thanh niên Uttara và nói:

– Này thân hữu Uttara, có thật chẳng, sau khi cuộc bố thí đã xong, người có nói ngạo: “Với cuộc bố thí này, ta được gặp Hoàng tử Pāyāsi trong đời này, nhưng không gặp trong đời sau”?

– Thật có vậy, thưa Hoàng tử.

– Này thân hữu Uttara, tại sao, sau cuộc bố thí, người lại nói ngạo như vậy: “Với cuộc bố thí này, ta được gặp Hoàng tử Pāyāsi trong đời này, nhưng không gặp trong đời sau”? Này thân hữu Uttara, có phải chúng ta đi tìm công đức đều trông mong kết quả của cuộc bố thí?

– Thưa Hoàng tử, trong cuộc bố thí của Ngài, các món ăn như thế này được đem cho như cháo, đồ ăn phế thải, các món ăn này Ngài không muốn lấy bàn chân của Ngài đụng đến, huống nữa là ăn; vải thô với những nền bằng hình tròn, các thứ vải này Ngài không muốn lấy bàn chân của Ngài đụng đến, huống nữa là mặc. Hoàng tử, Ngài là người thân và kính mến của chúng tôi. Như thế nào, chúng tôi có thể phối hợp cái gì thân yêu và kính mến với cái gì không thân yêu?

– Vậy này thân hữu Uttara, hãy phân phát các món ăn giống như các món tôi ăn, hãy phân phát các vải mặc giống như các thứ vải mà tôi mặc!

– Tâu vâng, Hoàng tử.

Thanh niên Uttara vâng theo lời Hoàng tử Pāyāsi, đem phân phát những món ăn giống như các món Hoàng tử Pāyāsi ăn, đem phân phát các thứ vải giống như các thứ vải Hoàng tử Pāyāsi mặc.

440. Hoàng tử Pāyāsi vì đã bố thí không được hoàn bị, vì đã không tự tay mình bố thí, vì đã bố thí không có suy tư, vì đã bố thí các đồ vật phế thải, sau khi thân hoại mạng chung được sanh nhập chúng với Bốn Đại Thiên Vương,

² Tham khảo D. II. 141; Sum. I. 296; J. I. 89; VvA. 289.

trong cung điện Serīsaka trống không. Còn thanh niên Uttara, bị bỏ qua trong cuộc bỏ thí này, vì đã bỏ thí một cách hoàn bị, vì đã bỏ thí tự tay mình làm, vì đã bỏ thí có suy tư, vì đã bỏ thí các đồ không phế thải, sau khi thân hoại mạng chung được sanh lên thiện thú, thiên giới, nhập chúng với chư thiên ở Tam Thập Tam thiên.

441. Lúc bấy giờ, Tôn giả Gavampati (Ngư Chủ) thường hay đi nghỉ trưa trong cung điện Serīsaka trống không. Nay thiên tử Pāyāsi đi đón Tôn giả Gavampati, đánh lễ Ngài, và đứng một bên. Tôn giả Gavampati nói với thiên tử Pāyāsi đang đứng một bên:

– Nay Hiền giả, người là ai?

– Bạch Tôn giả, con là Hoàng tử Pāyāsi.

– Nay Hiền giả, có phải người có tà kiến như sau: “Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo?”

– Bạch Tôn giả, con có tà kiến như vậy: “Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo”, nhưng nhờ Tôn giả Kumāra Kassapa, con tự thoát ly ra khỏi ác, tà kiến ấy.

– Nay Hiền giả, còn thanh niên Uttara bị bỏ qua trong cuộc bỏ thí ấy, được thác sanh ở đâu?

– Bạch Tôn giả, thanh niên Uttara, bị bỏ qua trong cuộc bỏ thí ấy, vì đã bỏ thí một cách hoàn bị, vì đã bỏ thí tự tay mình làm, vì đã bỏ thí có suy tư, vì đã bỏ thí các đồ không phế thải, sau khi thân hoại mạng chung được sanh lên thiện thú, thiên giới, nhập chúng với chư thiên ở cõi Tam Thập Tam. Còn con, vì đã không tự tay mình bỏ thí, vì đã bỏ thí không có suy tư, vì đã bỏ thí các đồ phế thải, sau khi thân hoại mạng chung được sanh nhập chúng với Bốn Đại Thiên Vương, trong cung điện Serīsaka trống không. Do vậy, bạch Tôn giả Gavampati, hãy đi đến thế giới loài người và nói như sau: “Hãy bỏ thí một cách hoàn bị, hãy tự tay mình bỏ thí, hãy bỏ thí một cách có suy tư, hãy bỏ thí với đồ không phế thải! Hoàng tử Pāyāsi vì bỏ thí không hoàn bị, vì không tự tay mình bỏ thí, vì bỏ thí không có suy tư, vì bỏ thí các đồ phế thải, sau khi thân hoại mạng chung được sanh nhập chúng với Bốn Đại Thiên Vương, trong cung điện Serīsaka trống không. Còn thanh niên Uttara, bị bỏ qua trong cuộc bỏ thí này, vì đã bỏ thí một cách hoàn bị, vì đã bỏ thí tự tay mình làm, vì bỏ thí một cách có suy tư, vì bỏ thí các đồ không phế thải, sau khi thân hoại mạng chung được sanh lên thiện thú, thiên giới, nhập chúng với chư thiên ở cõi Tam Thập Tam.”

Rồi Tôn giả Gavampati đi vào trong thế giới loài người và nói như sau: “Hãy bỏ thí một cách hoàn bị, hãy tự tay mình bỏ thí, hãy bỏ thí một cách có suy tư, hãy bỏ thí các đồ không phế thải! Hoàng tử Pāyāsi, vì bỏ thí không hoàn bị, vì không tự tay mình bỏ thí, vì bỏ thí không có suy tư, vì bỏ thí các đồ phế thải, sau khi thân hoại mạng chung được sanh nhập chúng với Bốn Đại Thiên Vương, trong cung điện Serīsaka trống không. Còn thanh niên Uttara, bị bỏ qua

trong cuộc bố thí này, vì đã bố thí một cách hoàn bị, vì đã tự tay mình bố thí, vì đã bố thí một cách có suy tư, vì đã bố thí các đồ không phế thải, sau khi thân hoại mạng chung được sanh lên thiện thú, thiên giới, nhập chúng với chư thiên ở cõi Tam Thập Tam.”

